

## TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ

(Kèm theo Hướng dẫn số 08-HD/ĐU ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty)

### I. SINH HOẠT CHI BỘ THƯỜNG LỆ HÀNG THÁNG:

#### 1. Tiêu chí đánh giá chung cho các loại hình chi bộ.

| Tiêu chí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chất lượng đối với mỗi tiêu chí   |                                     |                                     |                                    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------|
| 1. Chuẩn bị sinh hoạt chi bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Tốt                               | Khá                                 | Trung bình                          | Kém                                |
| 1.1/ Hộp chi ủy (bí thư, phó bí thư nếu chi bộ không có chi ủy).                                                                                                                                                                                                                                                             | Có                                | Có                                  | Có                                  | Không                              |
| 1.2/ Nội dung họp chi ủy (hoặc hội ý bí thư, phó bí thư chi bộ) để thống nhất nội dung sinh hoạt chi bộ; đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của chi bộ trong tháng; dự kiến nhiệm vụ của tháng tiếp theo; xác định những nội dung cần trao đổi, thảo luận, biểu quyết tại chi bộ; cho ý kiến về dự thảo nghị quyết (nếu có). | Có                                | Có                                  | Có                                  | Không                              |
| 1.3/ Có ghi biên bản họp chi ủy (hoặc hội ý bí thư, phó bí thư nếu chi bộ không có chi ủy).                                                                                                                                                                                                                                  | Có                                | Có thực hiện 2 trong 3 nội dung     | Có thực hiện 1 trong 3 nội dung     | Không                              |
| 1.4/ Chuẩn bị dự thảo nghị quyết (nếu có) hoặc dự kiến nội dung kết luận.                                                                                                                                                                                                                                                    | Có                                |                                     |                                     | Không                              |
| 5/ Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt và gửi trước tài liệu sinh hoạt cho đảng viên.                                                                                                                                                                                                                          | Có                                |                                     |                                     | Không                              |
| 2. Tổ chức sinh hoạt chi bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Tốt                               | Khá                                 | Trung bình                          | Kém                                |
| 2.1/ Thực hiện đầy đủ các bước sinh hoạt chi bộ theo Mục II, Hướng dẫn số 08-HD/ĐU ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty về hướng dẫn nội dung sinh hoạt và tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ.                                                                                         | Thực hiện đúng, đủ cả 10 nội dung | Thực hiện đúng, đủ 7 đến 9 nội dung | Thực hiện đúng, đủ 4 đến 6 nội dung | Thực hiện đúng, đủ dưới 4 nội dung |
| 2.2/ Đúng thời gian dự kiến tổ chức sinh hoạt.                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                   |                                     |                                     |                                    |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                             |                                  |                                  |                               |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|----------------------------------|----------------------------------|-------------------------------|
| 2.3/ Người chủ trì điều hành sinh hoạt dân chủ, linh hoạt, hiệu quả.                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                             |                                  |                                  |                               |
| 2.4/ Nội dung sinh hoạt chi bộ đầy đủ, đúng trọng tâm theo quy định và theo dự kiến của chi ủy (hoặc bí thư, phó bí thư).                                                                                                                                                                                                                               |                             |                                  |                                  |                               |
| 2.5/ Biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có). |                             |                                  |                                  |                               |
| 2.6/ Dành ít nhất 15 đến 30 phút để đánh giá tình hình tư tưởng quần chúng, đảng viên chi bộ; để đảng viên tự phê bình và phê bình, đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.                                                                                                                              |                             |                                  |                                  |                               |
| 2.7/ Có sổ ghi biên bản sinh hoạt chi bộ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                             |                                  |                                  |                               |
| 2.8/ Biên bản sinh hoạt chi bộ ghi chép đầy đủ diễn biến của buổi sinh hoạt. Ghi đầy đủ tên người phát biểu và nội dung phát biểu; kết luận của người chủ trì.                                                                                                                                                                                          |                             |                                  |                                  |                               |
| 2.9/ Chi bộ có biểu quyết thông qua nghị quyết hoặc kết luận của người chủ trì.                                                                                                                                                                                                                                                                         |                             |                                  |                                  |                               |
| 2.10/ Không có đảng viên vắng không lý do.                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                             |                                  |                                  |                               |
| <b>3. Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>Tốt</b>                  | <b>Khá</b>                       | <b>Trung bình</b>                | <b>Kém</b>                    |
| 3.1/ Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ.                                                                                                                                                                                                                                                                                | Thực hiện tốt cả 4 nội dung | Thực hiện tốt 3 trong 4 nội dung | Thực hiện tốt 2 trong 4 nội dung | Thực hiện tốt 1 nội dung hoặc |
| 3.2/ Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thẳng thắn, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình.                                                                                                                                                                                                                                                             |                             |                                  |                                  |                               |
| 3.3/ Sinh hoạt đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu.                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                             |                                  |                                  |                               |

|                                                                                                                                                                                                                          |                             |                                                         |                                                         |                                   |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| 3.4/ Bí thư chi bộ cung cấp thông tin và định hướng để làm rõ những vấn đề đảng viên quan tâm; ghi nhận, giải quyết, hoặc phản ánh với cấp có thẩm quyền về tâm tư, nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của đảng viên. |                             |                                                         |                                                         | không thực hiện tốt cả 4 nội dung |
| 4. Phân công đảng viên thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ                                                                                                                                                     | Tốt                         | Khá                                                     | Trung bình                                              | Yếu                               |
| 4.1/ Có đánh giá kết quả thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ trong tháng.                                                                                                                                      | Thực hiện tốt cả 4 nội dung | Thực hiện tốt 3 trong 4 nội dung trong đó có nội dung 4 | Thực hiện tốt 2 trong 4 nội dung trong đó có nội dung 4 | Không thực hiện                   |
| 4.2/ Có giành thời gian để đảng viên phát biểu, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được chi bộ phân công; nêu những khó khăn, đề xuất kiến nghị (nếu có).                                                            |                             |                                                         |                                                         |                                   |
| 4.3/ Kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ có phân công nhiệm vụ cho đảng viên, quy định rõ nội dung công việc và thời gian hoàn thành nhiệm vụ.                                                                           |                             |                                                         |                                                         |                                   |
| 4.4/ Tỷ lệ đảng viên được phân công thực hiện hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ đạt trên 80%.                                                                                                                     |                             |                                                         |                                                         |                                   |

2. Tiêu chí đánh giá đối với từng loại hình chi bộ.

Ngoài những tiêu chí đánh giá chung nêu trên, các loại hình chi bộ khác nhau có thêm một số tiêu chí sau:

| Loại hình chi bộ                                                                    | Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ<br>(Không tính số đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt theo quy định) |                    |                     |                                | Tỷ lệ đảng viên tham gia phát biểu (có nội dung) |                |                     |          | Thời gian sinh hoạt chi bộ (Không tính thời gian thu, nộp đảng phí) |                     |                                       |                                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------------------|--------------------------------|--------------------------------------------------|----------------|---------------------|----------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------|------------------------------------------|
|                                                                                     | Tốt                                                                                                               | Khá                | Trung bình          | Kém                            | Tốt                                              | Khá            | Trung bình          | Kém      | Tốt                                                                 | Khá                 | Trung bình                            | Kém                                      |
| Chi bộ trực thuộc Khối phòng ban TCT; các đơn vị trực thuộc; công ty cổ phần có vốn | Trên 85%                                                                                                          | Từ 60 đến dưới 75% | Từ 50% đến dưới 60% | Dưới 50% hoặc có đảng vắng mặt | Trên 45% nếu chi bộ trên 30                      | Từ 40% đến 45% | Từ 30% đến dưới 40% | Dưới 30% | Chi bộ dưới 5 đảng viên ít nhất 45                                  | Thời gian sinh hoạt | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy | Thời gian sinh hoạt chi bộ chỉ bằng ½ so |

|                                                     |          |                    |                     |                                               |                                                                         |                |                     |          |                                                                                          |                                                    |                                                         |                                                       |
|-----------------------------------------------------|----------|--------------------|---------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------|---------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| Tổng Công ty chi phối.                              |          |                    |                     | không có lý do                                | đảng viên có ít nhất 10 đảng viên phát biểu                             |                |                     |          | phút; 5-10 đảng viên 60 phút; 10-30 đảng viên 90 phút                                    | chi bộ ít hơn quy định 15 phút                     | định 15 - 30 phút                                       | với quy định                                          |
| công ty cổ phần có vốn Tổng Công ty không chi phối. | Trên 75% | Từ 60 đến dưới 70% | Từ 50% đến dưới 60% | Dưới 50% hoặc có đảng vắng mặt không có lý do | Trên 40% nếu chi bộ trên 30 đảng viên có ít nhất 10 đảng viên phát biểu | Từ 35% đến 40% | Từ 30% đến dưới 35% | Dưới 30% | Chi bộ dưới 5 đảng viên ít nhất 30 phút; 5-10 đảng viên 45 phút; 10-30 đảng viên 60 phút | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 phút | Thời gian sinh hoạt chi bộ ít hơn quy định 15 - 30 phút | Thời gian sinh hoạt chi bộ chỉ bằng ½ so với quy định |

II. SINH HOẠT CHUYÊN ĐỀ

| Tiêu chí                                                                                                                    | Chất lượng đối với mỗi tiêu chí |                                |                                |                               |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|-------------------------------|
|                                                                                                                             | Tốt                             | Khá                            | Trung bình                     | Kém                           |
| 1. Công tác phân công, chuẩn bị nội dung                                                                                    |                                 |                                |                                |                               |
| 1.1/ Trong kỳ họp đầu năm, có xây dựng lịch dự kiến sinh hoạt chuyên đề hàng năm; hàng quý có rà soát, điều chỉnh, bổ sung. | Thực hiện tốt cả 5 nội dung     | Thực hiện tốt 3 đến 4 nội dung | Thực hiện tốt 2 đến 3 nội dung | Thực hiện tốt dưới 2 nội dung |
| 1.2/ Có phân công đảng viên (hoặc nhóm đảng viên) chuẩn bị nội dung chuyên đề theo lịch dự kiến.                            |                                 |                                |                                |                               |

|                                                                                                                                                                                                                                   |                             |                          |                          |                               |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------|--------------------------|-------------------------------|
| 1.3/ Bí thư chi bộ trao đổi về mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp thực hiện chuyên đề với đảng viên được phân công.                                                                                                         |                             |                          |                          |                               |
| 1.4/ Dự thảo chuyên đề được chi ủy hoặc bí thư chi bộ thông qua trước khi sinh hoạt.                                                                                                                                              |                             |                          |                          |                               |
| 1.5/ Dự thảo chuyên đề được gửi cho đảng viên trước khi sinh hoạt.                                                                                                                                                                |                             |                          |                          |                               |
| <b>2. Nội dung sinh hoạt chuyên đề</b>                                                                                                                                                                                            | <b>Tốt</b>                  | <b>Khá</b>               | <b>Trung bình</b>        | <b>Kém</b>                    |
| 2.1/ Phù hợp với đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của chi bộ.                                                                                                                                                                        | Thực hiện tốt cả 4 nội dung | Thực hiện tốt 3 nội dung | Thực hiện tốt 2 nội dung | Thực hiện tốt dưới 2 nội dung |
| 2.2/ Có hiệu quả, tác dụng thiết thực với chi bộ, đảng viên.                                                                                                                                                                      |                             |                          |                          |                               |
| 2.3/ Nội dung chuyên đề có liên hệ với chi bộ, đơn vị.                                                                                                                                                                            |                             |                          |                          |                               |
| 2.4/ Thảo luận đề ra được các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đặt ra ở đơn vị, cần tập trung lãnh đạo thực hiện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ.                                |                             |                          |                          |                               |
| <b>3. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề</b>                                                                                                                                                                                             | <b>Tốt</b>                  | <b>Khá</b>               | <b>Trung bình</b>        | <b>Kém</b>                    |
| 3.1/ Thực hiện đầy đủ các bước sinh hoạt chi bộ theo Mục II, Hướng dẫn số 08-HD/ĐU ngày tháng 6 năm 2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng Công ty về hướng dẫn nội dung sinh hoạt và tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ. | Thực hiện tốt cả 4 nội dung | Thực hiện tốt 3 nội dung | Thực hiện tốt 2 nội dung | Thực hiện tốt dưới 2 nội dung |
| 3.2/ Đảm bảo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ.                                                                                                                                                            |                             |                          |                          |                               |
| 3.3/ Đảng viên chi bộ có nghiên cứu trước chuyên đề, tham gia phát biểu, góp ý nghiêm túc, tích cực, đề ra giải pháp cụ thể, thiết thực.                                                                                          |                             |                          |                          |                               |
| 3.4/ Chuyên đề sau khi hoàn thiện gửi đến đảng viên trong chi bộ để nghiên cứu, học tập và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.                                                                                                     |                             |                          |                          |                               |